Danh Sách SV nhận học bổng Vallet 2013, Khối Đại Học

STT	Họ và Tên	Tên Trường	Khoa	Ngành Học	Niên Khóa
1	**Võ Văn Huy**	ĐH Bách Khoa	KHKT Máy tính		2012
2	**Phan Phước Thiện**	ĐH Bách Khoa	Cơ khí	Kỹ thuật chế tạo	2010
3	**BÙI ĐỨC SINH**	ĐH Bách Khoa	Điện-Điện tử	Điện tử-Viễn thông	2011
4	**Trần Nhật Trường**	ĐH Bách Khoa	Điện-Điện tử	Điều khiển tự động	2011
5	**Nguyễn Trọng Nghĩa**	ĐH Bách Khoa	Cơ khí	Cơ điện tử	2010
6	**Trịnh Quốc Anh**	ĐH Bách Khoa	KSCLC Việt Pháp		2012
7	**CHÂU KHIẾU HÂN**	ĐH Bách Khoa	KT Hóa học	Kỹ thuật Chế biến Dầu khí	2011
8	**Lê Ngọc Thuật**	ĐH Bách Khoa	KT Địa chất-Dầu khí		2012
9	**Trần Văn Quốc**	ĐH Bách Khoa	Điện-Điện tử	Tự Động Hóa	2011
10	**Trần Quang Hậu**	ĐH Bách Khoa	Xây dựng		2012
11	**Thái Quang Thịnh**	ĐH Bách Khoa	Giao thông	Kỹ Thuật Hàng Không	2010
12	**Thái Minh Khoa**	ĐH Bách Khoa	Cơ khí	Cơ điện tử	2009
13	**Trương Tất Nhật Minh**	ĐH Bách Khoa	Điện-Điện tử	Điện Điện Tử	2012
14	**Trần Quốc Hoàng**	ĐH Bách Khoa	Xây dựng	Xây Dựng Dân Dụng và Công Nghiệp	2009
15	**Nguyễn Văn Phú**	ĐH Bách Khoa	Điện-Điện tử	Tự Động Hoá	2009
16	**PHAN THỊ HOÀI DIỄM**	ĐH Bách Khoa	KT Hóa học	QUÁ TRÌNH VÀ THIẾT BỊ TRONG CÔNG NGHỆ HÓA HỌC VÀ THỰC PHẨM	2011
17	**Nguyễn Quang Diệu**	ĐH Bách Khoa	Xây dựng	Vật liệu và cấu kiện Xây dựng	2010
18	**Nguyễn Thiên Phúc**	ĐH Bách Khoa	KT Hóa học	Kỹ thuật Hóa lý	2011
19	**Nguyễn Hoàng Phương**	ĐH Bách Khoa	KT Địa chất-Dầu khí		2012
20	**Huỳnh Trung Tín**	ĐH Bách Khoa	KHKT Máy tính	Kỹ Thuật Máy Tính	2010
21	**Cao Việt Bách**	ĐH Bách Khoa	KT Hóa học	Kỹ Thuật Chế Biến Dầu Khí	2011
22	**Nguyễn Ngọc Bình Minh**	ĐH Bách Khoa	KHKT Máy tính	Khoa học Máy tính	2009
23	**Trần Hữu Thiện**	ĐH Bách Khoa	Xây dựng	Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	2009
24	**Nguyễn Việt Tuấn**	ĐH Bách Khoa	KT Địa chất-Dầu khí	Khoan và Khai thác Dầu Khí	2010
25	**PHẠM PHÙ SA**	ĐH Bách Khoa	Xây dựng	dân dụng&công nghjệp	2011
26	**Bùi Nhã Đạt**	ĐH Bách Khoa	KSCLC Việt Pháp	Kỹ Thuật Hàng Không	2008
27	**Nguyễn Thị Thu Hiền**	ĐH Bách Khoa	Môi trường	kỹ thuật môi trường	2009

28	**Trương Quốc Tuấn**	ĐH Cần Thơ	Sư Phạm	Sư phạm Vật Lý	2009
29	**Nguyễn Thị Linh Chi**	ĐH Cần Thơ	Sư Phạm	Sư phạm Toán	2010
30	**Nguyễn Gia Hưng**	ĐH Cần Thơ	CN Thông Tin-Truyền Thông	Hệ thống thông tin	2010
31	**Đoàn Văn Công**	ĐH Cần Thơ	Nông Nghiệp và Sinh học Ứng dụng	Khoa học cây trồng	2011
32	**Huỳnh Trọng Nguyễn**	ĐH Cần Thơ	Khoa học Tự Nhiên	Hóa Dược	2011
33	**bùi văn sĩ**	ĐH Cần Thơ	Thủy Sản	nuôi trồng thuỷ sản	2010
34	**Trần Hậu Em**	ĐH Cần Thơ	Nông Nghiệp và Sinh học Ứng dụng	Bảo vệ thực vật	2010
35	**Trịnh Quốc Cường**	ĐH Cần Thơ	Thủy Sản	Chế biến Thủy sản	2009
36	**Nguyễn Ngô Phong**	ĐH Cần Thơ	Công Nghệ	Cơ Điện Tử	2009
37	**Trương Thanh Toàn**	ĐH Cần Thơ	Công Nghệ	Xây dựng Cầu Đường	2011
38	**Nguyễn Ngọc Châu Sang**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	CN Thông Tin	Khoa học máy tính	2009
39	**Đoàn Anh Dũng**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	CN Thông Tin	Cử Nhân Tài Năng	2009
40	**Trương Đại Dương**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	CN Thông Tin	Khoa học máy tính	2009
41	**Dương Thiên Ân**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	CN Thông Tin	Khoa Học Máy Tính	2009
42	**Lê Yên Thanh**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	CN Thông Tin	Khoa học máy tính	2012
43	**Đàm Nguyễn Trọng Nhân**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	CN Thông Tin		2011
44	**Trần Duy Quang**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	CN Thông Tin	Thị giác máy tính & Khoa học Robot	2009
45	**Trương Thái Châu**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	CN Thông Tin	Kỹ thuật phần mềm	2009
46	**Phạm Đức Minh**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	CN Thông Tin	Khoa học máy tính	2011
47	**Phạm Việt Khôi**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	CN Thông Tin		2012
48	**Nguyễn Hải Đăng**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	CN Thông Tin		2012
49	**Trần Vũ Xuân Nhật**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	CN Thông Tin		2012
50	**Phạm Trường An**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	CN Thông Tin	Khoa học máy tính - Chương trình tiên tiến	2008
51	**Trần Cao Quyền**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Điện Tử Viễn Thông	Máy tính - Hệ thống nhúng	2009
52	**Dương Thị Minh Triết**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Toán - Tin		2011
53	**Lưu Minh Triết**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Điện Tử Viễn Thông	Máy tính - hệ thống nhúng	2009
54	**Lê Thanh**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Điện Tử Viễn Thông	Máy tính và Hệ thống nhúng	2009
55	**Nguyễn Tiến Trình**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Toán - Tin		2011
56	**NGUYỄN HOÀNG BẢO LONG**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Hóa	Hóa lý	2010
57	**Nguyễn Đức Thọ**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Toán - Tin		2011
58	**Phạm Thị Kim Thúy**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Toán - Tin	Tài Chính Định Lượng	2009
59	**Đỗ Thị Nga**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Lý	Vật lý ứng dụng	2009
60	**Từ Nguyễn Thiên Phúc**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Hóa		2011

61	**Huỳnh Minh Trung**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Lý	Vật lý Lý thuyết	2010
62	**Đỗ Thị Thanh Hải**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Lý	Vật Lý Địa Cầu	2009
63	**Hồ Thị Kim Hồng**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Môi Trường	Công nghệ Môi trường	2011
64	**Nguyễn Tấn Khiêm**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Sinh	Ngành Sinh học - Chuyên ngành Sinh hóa	2009
65	**Phạm Việt An**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Sinh	Sinh học	2009
66	**Nguyễn Ngọc Thủy**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	KH Vật Liệu	Polymer và composite	2010
67	**Nguyễn Thu Trang**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Môi Trường	Quản lý môi trường	2009
68	**Nguyễn Thành Long**	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Địa Chất	điều tra khoáng sản	2009
69	**CHU KHÁNH TOÀN**	ĐH Kinh Tế	Tài chính doanh nghiệp	Tài chính doanh nghiệp	2010
70	**Trần Xuân Hóa**	ĐH Kinh Tế	Tài chính doanh nghiệp	Tài chính doanh nghiệp	2011
71	**Đoàn Ngọc Tuân**	ĐH Kinh Tế	Kế toán - Kiểm toán	Kiểm toán	2011
72	**Nguyễn Trọng Lộc**	ĐH Kinh Tế	Tài chính doanh nghiệp	Tài chính doanh nghiệp	2011
73	**Lê Ngọc Vinh**	ĐH Kinh Tế	Kế toán - Kiểm toán	Kiểm Toán	2010
74	**Nguyễn Yên Bình**	ĐH Kinh Tế	Tài chính doanh nghiệp	Tài Chính Doanh Nghiệp	2010
75	**LÊ QUỲNH HOA**	ĐH Kinh Tế	Quản trị kinh doanh	Ngoại thương	2011
76	**Phạm Hồng Lĩnh**	ĐH Kinh Tế	Thương mại - Du lịch - Marketing	Marketing	2011
77	**nguyễn thị hồng phượng**	ĐH Kinh Tế	Thương mại - Du lịch - Marketing	ngoại thương	2011
78	**Nguyễn Thị Mai**	ĐH Kinh Tế			2012
79	**Tô Thị Mỹ Thùy**	ĐH Kinh Tế Luật	KT Đối Ngoại	Kinh Tế Đối Ngoại	2012
80	**Nguyễn Thân Đức Hạnh**	ĐH Kinh Tế Luật	Luật	Luật Thương mại quốc tế	2009
81	**Lê Thị Hoàng Ly**	ĐH Kinh Tế Luật	KT Đối Ngoại		2009
82	**Nguyễn Thị Hồng Nhung**	ĐH Kinh Tế Luật	Kế toán - Kiểm toán	Kế toán - Kiểm toán	2009
83	**Nguyễn Thị Cẩm Giang**	ĐH Kinh Tế Luật	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	2010
84	**Bùi Đức Quang**	ĐH Sư Phạm	Toán-Tin		2011
85	**Bùi Thị Hòa**	ĐH Sư Phạm	Toán-Tin	sư phạm toán học	2012
86	**Lê Thị Thanh Thủy**	ĐH Sư Phạm	Lý		2009
87	**Lê Thị Kim Dung**	ĐH Sư Phạm	Hóa	Sư phạm Hóa Học	2012
88	**Lê Phạm Phương Nam**	ĐH Sư Phạm	Hóa	Sư phạm Hóa học	2011
89	**Phạm Minh Đức**	ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật	Điện-Điện tử	Khoa chất lượng cao	2010
90	**Châu Tấn Vy**	ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật	Điện-Điện tử	Kỹ thuật điện điện tử	2009
91	**Tạ Sơn Phong**	ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật	Điện-Điện tử	Điện Công Nghiệp	2009
92	**Phạm Ngọc Phi**	ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật	Cơ khí (Chế tạo/động lực)	Công nghệ chế tạo máy	2011
93	**Biện Thành Trí**	ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật	Cơ khí (Chế tạo/động lực)	Công nghệ tự động	2009

94	**Lê Quang Đại**	ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật	Xây dựng và Cơ học ứng dụng	xây dựng dân dụng và công nghiệp	2010
95	**Nguyễn Trần Kim Ngân**	ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật	CN hoá học và Thực phẩm	công nghệ thực phẩm	2009
96	**Lương Ngọc Lan Thanh**	ĐH Y Dược	Khoa Dược		2012
97	**Huỳnh Mạnh Tiến**	ĐH Y Dược	Khoa Y	Y đa khoa	2012
98	**phan nhật nam**	ĐH Y Dược	Khoa Dược		2012
99	**Tô Mỹ Anh**	ĐH Y Dược	Khoa Y	Bác sĩ đa khoa	2012
100	**Lê Ngọc Minh Châu**	ĐH Y Dược	Khoa Y	Bác sĩ đa khoa	2012
101	**Bùi Hồng Ngọc**	ĐH Y Dược	Khoa Dược		2012
102	**Phan Ngọc Thanh Trúc**	ĐH Y Dược	Khoa Dược		2012
103	**Trần Nguyễn Cẩm My**	ĐH Y Dược	Y học Cổ truyền	Bác sĩ YHCT	2011
104	**Huỳnh An Khương**	ĐH Y Dược	Khoa Y	Bác sĩ đa khoa	2010
105	**Nguyễn Thị Thùy Linh**	ĐH Y Dược	Răng Hàm Mặt	BS Răng Hàm Mặt	2011
106	**Nguyễn Việt Hòa**	ĐH Y Dược	Khoa Y		2011
107	**Đoàn Minh Yên Hà**	ĐH Y Dược	Khoa Y	Bác sĩ đa khoa	2011
108	**Nguyễn Thị Trâm**	ĐH Y Dược	Khoa Dược		2009
109	**Thái Như Thủy**	ĐH Y Dược	Khoa Dược		2009
110	**Phan Thùy Giang**	ĐH Y Dược	Khoa Dược		2011